

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Huy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Hạnh- Giáo viên nghỉ hưu.

2. Bà Nguyễn Thị Tạo- Giáo viên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Anh Quang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Lê Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Cầu Giấy, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 304/2021/HSST ngày 26/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Quang L**, sinh ngày 03/02/2003; HKDKTT: Khu 4, xã X, huyện K, tỉnh P. Nơi ở: Số 62 ngách 66/18 DH, quận C, thành phố N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 07/12; Con ông: Nguyễn Mộng G, sinh năm: 1961; Con bà: Nguyễn Thị NH, sinh năm 1981; Danh chỉ bản số 358 lập ngày 13 tháng 5 năm 2021 tại Công an Quận C.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú ngày 04/5/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố N.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Lưu Ngọc T; Văn phòng luật sư HG, Đoàn luật sư thành phố N. *(Có mặt tại phiên tòa).*

- **Bị hại:** Cháu Hà An S; sinh ngày 03/10/2008; HKTT: 76 TD, phường Đ, quận K, thành phố N. *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

Người đại diện hợp pháp của cháu Hà An S: Chị Hà Vi D; sinh năm 1990; HKTT: 76 TD, phường ĐX, quận K, thành phố N *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Hà An S:

Chị Nguyễn Thị Kim D – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố N. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang L làm xe ôm công nghệ Bee và thuê phòng trọ số 311, số 62 ngách 66/18/ DH, C, N. Qua mối quan hệ xã hội, L quen biết với cháu Lê Khánh Y (sinh năm: 2005, trú tại: Số 126 tổ dân phố số 2, MT, NTL, N). Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/05/2021, cháu Y và cháu Hà An S (sinh ngày 03/10/2008, trú tại: Số 76 TD, phường Đ, quận K, thành phố N) ngồi uống nước tại cửa hàng CircleK, số 85 P, DH, C. Lúc này, cháu Y nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho L nhờ L qua đón Y và S. Khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, L điều khiển xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 19G1-442.98 đến cửa hàng CircleK gặp cháu Y, S. Tại đây, cháu Y nhờ L chở cháu S đi làm tóc ở cửa hàng số 197 phố CL, LT, DD, N, L đồng ý. L chở cháu S đến địa chỉ trên để làm tóc. Khi đến nơi, cháu S phát hiện thấy chị Hà Vi D, sinh năm: 1990, HKTT: số 76 TD, phường Đ, quận K, thành phố N (là mẹ đẻ của cháu S) đang ở đó nên bảo L đi về. Do điện thoại của cháu S gần hết pin nên L nói cháu S chở về phòng trọ của L để sạc điện thoại. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, L chở cháu S về đến phòng trọ, cả hai cùng đi lên phòng. L mặc áo dài tay màu vàng của hãng xe ôm công nghệ Bee, quần bò màu xanh, còn cháu S mặc áo phông cộc tay màu trắng, quần bò đùi màu đen và đi lên phòng của L. Sau khi vào trong phòng trọ, L đóng cửa, cài then nhưng không khóa, cháu S ngồi xuống đệm kê dưới sàn nhà. Khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, L nảy sinh ý định giao cấu với cháu S nên đã tiến lại, dùng tay trái sờ lưng cháu S và kéo cháu S lại gần chỗ L đang nằm rồi ôm lấy cháu S. Cháu S không đồng ý cho L quan hệ tình dục nên đã dùng tay đẩy tay L ra. L tiếp tục kéo cháu S nằm ngửa ra đệm để thực hiện hành vi giao cấu, cháu S không đồng ý và tiếp tục giãy dụa, dùng tay đẩy tay của L ra. L đã nằm đè lên người cháu S và dùng hai tay giữ lấy hai tay của cháu S để không cho cháu S giãy dụa. Sau đó L dùng tay phải cởi cúc, kéo khóa quần của cháu S rồi dùng hai tay kéo quần bò của cháu S ra để lộ quần lót màu xanh có nhiều hoa văn hình hoa. Cháu S không đồng ý, tiếp tục giãy giụa hai chân không để cho L cởi quần, L dùng hai tay nắm lấy hai chân của cháu S giơ lên cao để tiếp tục cởi quần dài, quần lót của cháu S. Đồng thời L đứng dậy, cởi quần dài và quần lót của mình để lộ dương vật đang cương cứng ra. L tiếp tục nằm đè lên người cháu S để quan hệ tình dục với cháu S nhưng cháu S không đồng ý nên đã khép hai chân lại. Tuy nhiên, L vẫn cảm dương vật đang cương cứng đút vào trong âm đạo của cháu S để quan hệ tình dục. Cháu S không đồng ý cho L quan hệ tình dục nên tiếp tục giãy giụa, kêu,

yêu cầu L bỏ tay ra nhưng L vẫn tiếp tục đưa dương vật ra vào trong âm đạo của cháu S để quan hệ tình dục. Quan hệ khoảng 5 phút, L dạng hai chân ra và dùng hai tay kéo hai chân của cháu S, đưa chân cháu S lên vai của L để tiếp tục quan hệ tình dục. L quan hệ tình dục với cháu S khoảng 30 phút nhưng không xuất tinh nên đã dừng lại và rút dương vật khỏi âm đạo của cháu S. Sau khi quan hệ tình dục, L và cháu S nằm trên đệm và L tiếp tục dùng tay phải sờ âm hộ của cháu S. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày cả hai mặc quần áo và ngồi trong phòng trọ. Khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, chị Hà Vi D đến phát hiện cháu S và L đang ở trong phòng trọ. Lúc này, L thừa nhận đã quan hệ tình dục trái ý muốn của cháu S với chị D. Chị D đưa L và cháu S đến Công an phường DH trình báo.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang L đầu thú và khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên.

Tang vật vụ án thu giữ 01 quần sịp nam màu xanh tím than kích thước (25X38)cm; 01 quần bò dài màu xanh, 01 áo phông cộc tay màu đen (thu giữ của Nguyễn Quang L); 01 áo phông cộc tay màu trắng, 01 quần đùi màu đen, 01 áo lót nữ màu đen (thu giữ của Hà An S).

Cháu Hà An S khai phù hợp với lời khai bị can Nguyễn Quang L. Cháu S khai ngoài việc bị L quan hệ trái ý muốn với cháu S ngày 04/5/2021, S không quan hệ tình dục với ai trước đó.

Tại Kết luận giám định pháp y tình dục số 578/TTPY ngày 27/5/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế N kết luận: Tại thời điểm giám định trên cơ thể cháu Hà An S vùng cổ trước có nhiều vết bầm tím mới có kích thước (1,5 - 2)cm x (0,5 - 1) cm không liên quan đến vụ việc ngày 04/5/2021. Vì vậy không cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe.

Tại thời điểm giám định trên cơ thể anh Nguyễn Quang L không có vết sảy sát không sưng nề, không bầm tím. Vì vậy không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe.

Màng trinh rách mới, nông vị trí 6 giờ, 8 giờ, 9 giờ. Đáy các vết rách còn rớm máu, chạm vào đau rát, không có vết rách cũ, không bầm tím. Lỗ màng trinh giãn.

Vùng hố tiền đình vị trí 6 giờ có vết trượt niêm mạc nông kích thước khoảng 0,5cm x 0,3cm, đáy còn sưng huyết đỏ, chạm vào đau rát: Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với tổn thương này.

Xét nghiệm phát hiện dấu vết tinh dịch - PSA Card trong dịch âm đạo: Dương tính. Xét nghiệm phát hiện dấu vết tinh dịch - PSA Card trong quần lót: Âm tính. Xét nghiệm nhuộm soi mẫu bệnh phẩm lấy từ dịch âm đạo: Không có hình ảnh tinh trùng liên tiêu bản.

Kết luận giám định AND số HT185.21/PY-XN ngày 24/5/2021 của Viện pháp y quân đội Cục quân y kết luận. (BL 56) - Dấu vết trên bông thấm dịch âm đạo của nạn nhân Hà An S có AND nhiễm sắc thể Y bị trộn lẫn, trong đó có AND nhiễm sắc thể Y (với nồng độ thấp) trùng khớp AND nhiễm sắc thể Y từ mẫu niêm mạc miệng của Nguyễn Quang L và AND nhiễm sắc thể Y của một nam giới khác (với nồng độ cao).

Dấu vết trên quần lót của nạn nhân Hà An S có AND nhiễm sắc thể Y (của một nam giới khác, không trùng khớp với AND nhiễm sắc thể Y từ mẫu niêm mạc miệng của Nguyễn Quang L.

Lời khai của bị can Nguyễn Quang L phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng vụ án thu giữ, biên bản kiểm tra camera, biên bản nhận dạng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định AND và các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Chị Hà Vi D đại diện của cháu Hà An S yêu cầu bị cáo bồi thường 35.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần cho cháu Hà An S. Đến trước phiên tòa gia đình bị cáo Nguyễn Quang L đã bồi thường cho bị hại 20.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 309/CT-VKSCG ngày 25 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận C đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Quang L về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 142 BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 142; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38, 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: không

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần sịp nam màu xanh tím than kích thước (25x38) cm; 01 (một) quần bò dài màu xanh; 01 (một) áo phông cộc tay màu đen (thu giữ của Nguyễn Quang L); 01 (một) áo phông cộc tay màu trắng; 01 (một) quần đùi màu đen; 01 (một) áo lót nữ màu đen.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa:

Thừa nhận với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo về hành vi và tội danh.

Bị cáo tuổi còn trẻ, nhân thân chưa tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Bị cáo đã vận động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; Được đại diện của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo đầu thú. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm s,b khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

- *Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại trình bày lời bảo vệ:*

Đồng ý với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến nhân phẩm, danh dự, tâm sinh lý của bị hại. Gây ra sự đau sót, buồn tủi cho gia đình bị hại cũng như bị hại. Hành vi đó đang bị xã hội lên án và phẫn nộ.

Đề nghị HĐXX xem xét xử cho bị cáo nghiêm khắc theo quy định pháp luật.

Về bồi thường dân sự: gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại nên Luật sư không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo:

Bị cáo nhận thấy hành vi Hiếp dâm người dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến bị hại và gia đình nên xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho mình.

Căn cứ vào những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 04/5/2021, tại phòng thuê trọ số 331, số 62 ngách 66/18 DH, quận C, thành phố N, Nguyễn Quang L đã có hành vi quan hệ tình dục với cháu Hà An S. Tại thời điểm đó cháu Hà An S chưa đủ 13

tuổi. lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản xét hỏi, bản kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang L đã phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ Luật hình sự năm 2015.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, danh dự, nhân phẩm của người bị hại. Xâm phạm đến trật tự, an ninh xã hội, gây tâm lý hoang mang cho các bậc cha mẹ, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của người bị hại. Bản thân bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, tại thời điểm phạm tội có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự. Do đó, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; Gia đình bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả bị cáo gây ra; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo ra đầu thú; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo còn trẻ, nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

[5] **Xử lý vật chứng:** 01 (một) quần sịp nam màu xanh tím than kích thước (25x38) cm đã qua sử dụng; 01 (một) quần bò dài màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) áo phông cộc tay màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Quang L); 01 (một) áo phông cộc tay màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) quần đùi màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) áo lót nữ màu đen đã qua sử dụng. Đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên HĐXX tuyên cho tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[6] **Về trách nhiệm dân sự trong vụ án:** Quá trình điều tra người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng). Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình gia đình bị cáo Nguyễn

Quang L đã bồi thường cho bị hại 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Việc gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại mức 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) là phù hợp với các tổn thất về tinh thần, danh dự, nhân phẩm của bị hại. Phù hợp với quy định tại điều 585, 592 Bộ luật dân sự nên HĐXX ghi nhận và không buộc bị cáo phải bồi thường thêm.

[7] **Về án phí:** Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 142 ;điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang L phạm tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang L **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 /05 /2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần sịp nam màu xanh tím than kích thước (25x38) cm đã qua sử dụng; 01 (một) quần bò dài màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) áo phông cộc tay màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Quang L); 01 (một) áo phông cộc tay màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) quần đùi màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) áo lót nữ màu đen đã qua sử dụng.

(Các vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố N, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2021 giữa Công an quận C, thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố N).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Quang L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Bị hại và người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Quận C;
- Công an Quận C;
- Thi hành án Quận C;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Huy

